



**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Thời gian: 08h30 ngày 05 tháng 04 năm 2019.

Địa điểm tổ chức: Công ty cổ phần Thép Mê Lin, Lô 29A KCN Quang Minh - Mê Linh - Hà Nội.

**I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Thành phần tham dự**

1. Bà: Lê Thị Hương Giang - Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Phạm Quang - Thành viên HĐQT
3. Ông: Lê Hồng Minh - Thành viên HĐQT
4. Bà: Bạch Thị Ngọc Thúy - Thành viên HĐQT

Và toàn thể Cổ đông Công ty cổ phần Thép Mê Lin.

**5. Tính hợp pháp của Đại hội**

Đại hội đã nghe Bà Bùi Thị Hiền - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 15.000.000 cổ phần
- Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là: 26 cổ đông đại diện cho 14.924.500 cổ phần – chiếm 99.5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Thép Mê Lin là hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

**6. Chủ tọa, thư ký đại hội và ban kiểm phiếu**

Để điều hành hoạt động của Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau:

**Đoàn chủ tịch:**

1. Bà Lê Thị Hương Giang - Chủ tịch Đoàn
2. Ông Phạm Quang - Thành viên

**Bầu Thư ký**

1. Bà Nguyễn Thị Khánh Huyền

**Ban Kiểm phiếu**

1. Bà Bùi Thị Hiền - Trưởng ban



2. Bà Nguyễn Thị Hương - Thành viên

**Tổng số biểu quyết:**

Tán thành : 100 %  
 Không tán thành : 0 %  
 Ý kiến khác : 0 %

**7. Thông qua chương trình Đại hội**

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Hương Giang - trình bày tới Đại hội nội dung chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội.

**Tổng số biểu quyết:**

Tán thành : 100 %  
 Không tán thành : 0 %  
 Ý kiến khác : 0 %

**II. TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

1. Bà Lê Thị Hương Giang - Chủ tịch HĐQT - trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
2. Ông Nguyễn Thế Giang - Trưởng ban kiểm soát - Trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
3. Ông Phạm Quang - Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc Công ty - trình bày Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019.

**⚡ Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2018**

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2018 (Tỷ đồng)	Thực hiện Năm 2018 (Tỷ đồng)	% Thực hiện so với Kế hoạch
Tổng doanh thu	1.300	1.025	78,85
Tổng chi phí	1.270	1.007	79,29
Lợi nhuận trước thuế	30	18	60,00
Lợi nhuận sau thuế	24	14	58,33

**⚡ Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2019**

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Kế hoạch năm 2019	% tăng trưởng so với năm 2018
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.300	1.150	88,46
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24	19	79,16
Tỷ lệ cổ tức	%	10	0	

4. Bà Đỗ Thị Kiệm – Kế toán trưởng - Trình bày Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.

5. Bà Đỗ Thị Kiệm – Kế toán trưởng - Trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;

Dựa trên những tiêu chí trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH PKF Việt Nam.

6. Bà Đỗ Thị Kiệm – Kế toán trưởng - Trình bày Tờ trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

7. Bà Đỗ Thị Kiệm – Kế toán trưởng - Trình bày Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch chia cổ tức năm 2019

⚡ **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận năm 2018</b>	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	18.122.624.255
2	Thuế TNDN phải nộp	3.919.463.788
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	14.203.160.467
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức</b>	<b>0</b>
1	Cổ tức	
2	Lợi nhuận để lại	14.203.160.467

⚡ **Phương án cổ tức năm 2019**

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

- Tỷ lệ cổ tức thực hiện năm 2019 : 0 %

**THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

**1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019.**

Tán thành: 14.924.500 CP Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội  
 Không tán thành: 0 CP Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội  
 Ý kiến khác: 0 CP Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

**2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.**

Tán thành: 14.924.500 CP Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội  
 Không tán thành: 0 CP Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội  
 Ý kiến khác: 0 CP Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

**3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019.**

Tán thành:	14.924.500 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

**4. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.**

Tán thành:	14.924.500 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

**5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

Tán thành:	14.924.500 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

**6. Thông qua Tờ trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Tán thành:	14.924.500 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

**7. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch chia cổ tức năm 2019**

Tán thành:	14.924.500 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

**THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

• Bà Nguyễn Thị Khánh Huyền – Thư ký đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với tỷ lệ như sau:

Tán thành:	14.924.500 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

• Bà Nguyễn Thị Khánh Huyền – Thư ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với tỷ lệ như sau:

Tán thành:	14.924.500 CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không tán thành:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

• Bà Lê Thị Hương Giang bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 10h15' cùng ngày.

### ĐOÀN CHỦ TỊCH



**CHỦ TỊCH ĐOÀN**

**Lê Thị Hương Giang**

**THÀNH VIÊN**

**Phạm Quang**

**THƯ KÝ**

**Nguyễn Thị Khánh Huyền**





**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Thép Mê Lin;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Thép Mê Lin ngày 05 tháng 04 năm 2019.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019.

**1. Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2018**

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2018 (Tỷ đồng)	Thực hiện Năm 2018 (Tỷ đồng)	% Thực hiện so với Kế hoạch
Tổng doanh thu	1.300	1.025	78,85
Tổng chi phí	1.270	1.007	79,29
Lợi nhuận trước thuế	30	18	60,00
Lợi nhuận sau thuế	24	14	58,33

**2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2019**

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Kế hoạch năm 2019	% tăng trưởng so với năm 2018
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.300	1.150	88,46
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24	19	79,16
Tỷ lệ cổ tức	%	10	0	



Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty (nếu cần thiết).

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.

**Điều 5:** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận năm 2018</b>	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	18.122.624.255
2	Thuế TNDN phải nộp	3.919.463.788
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	14.203.160.467
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức</b>	<b>0</b>
1	Cổ tức	
2	Lợi nhuận để lại	14.203.160.467

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018: 0%

2. Phương án chi trả cổ tức năm 2019

- Tỷ lệ cổ tức thực hiện năm 2019 : 0%

**Điều 6:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH PKF Việt Nam.

**Điều 7:** Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

**Điều 8:** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các Cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội một cách hiệu quả.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOA - CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ THỊ HƯƠNG GIANG